TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2017/DS-ST
Ngày: 01-9-2017
V/v tranh chấp "Hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI,TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tới.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Tâm.

Bà Nguyễn Thị Ly.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang: Không tham gia phiên tòa

Ngày 01 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 94/2017/TLST-DS ngày 03 tháng 5 năm 2017 về tranh chấp "Hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2017/QĐST-DS ngày 28 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân M.

Địa chỉ: Số 16A – T, phường M, thành phố X, tỉnh An Giang.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thụy H, sinh năm 1985, cư trú số 15/1, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn. Theo giấy ủy quyền ngày 07/4/2017. (Có mặt)

Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1955. (Vắng mặt)

Bà Đặng Thị Chúc E, sinh năm 1951. (Vắng mặt)

Cư trú: Tổ 5, ấp B2, xã A, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 07 tháng 4 năm 2017 và quá trình giải quyết vụ án người đại diện ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Thụy H trình bày:

Vào ngày 21/01/2015, ông Nguyễn Hữu H có đến Quỹ tín dụng nhân dân M làm giấy đề nghị vay vốn và hợp đồng thế chấp tài sản để vay số tiền 150.000.000

đồng *(*một trăm năm mươi triệu đồng*)*. Căn cứ vào giấy đề nghị vay vốn và hợp đồng thế chấp tài sản của ông Nguyễn Hữu H và bà Đặng Thị Chúc E, Quỹ tín dụng đã tiến hành lập Hợp đồng tín dụng số: TC01800055/HĐTD cho ông H vay số tiền vốn 150.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng kể từ ngày 21/01/2015 đến ngày 21/01/2016, lãi suất thỏa thuận 1.2%/tháng.

Tài sản thế chấp bảo đảm nợ vay của ông H là quyền sử dụng đất số 01032 QSDĐ/oB, diện tích 5.000 m^2. Đất tọa lạc tại xã H do Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới cấp ngày 22/10/1992.

Từ ngày vay cho đến nay, hợp đồng tín dụng trên đã trễ hạn nhưng ông H chưa thanh toán số nợ gốc 150.000.000 đồng và lãi suất phát sinh theo hợp đồng. Quỹ tín dụng nhân dân M đã nhiều lần cử cán bộ đến nhắc nhở và đôn đốc. Nay Quỹ tín dụng nhân dân M yêu cầu Tòa án xét xử buộc ông Nguyễn Hữu H và bà Đặng Thị Chúc E có nghĩa vụ liên đới thanh toán toàn bộ số vốn gốc 150.000.000 đồng và lãi trong hạn, quá hạn 52.920.000 đồng tính từ ngày 22/01/2016 đến ngày xét xử (ngày 01/9/2017) và phần tiền lãi phát sinh theo hợp đồng từ ngày 02/9/2017 cho đến khi thanh toán dứt nợ.

Tại phiên tòa hôm nay, Quỹ tín dụng nhân dân M vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu tiếp tục duy hợp đồng thế chấp số TC01800055/HĐTC ngày 21/01/2015 giữa Quỹ tín dụng nhân dân M với ông H , bà E để bảo đảm thi hành án.

Ông Nguyễn Hữu H, bà Đặng Thị Chúc E vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án nên không ghi nhận được ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Quỹ tín dụng nhân dân M khởi kiện ông Nguyễn Hữu H, bà Đặng Thị Chúc E. Ông H , bà E cư trú tại Tổ 5, ấp B2, xã A, huyện C, tỉnh An Giang, căn cứ vào Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Ông Nguyễn Hữu H, bà Đặng Thị Chúc E đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng số TC01800055/HĐTD ngày 21/01/2015 xác định giữa Quỹ tín dụng nhân dân M và ông Nguyễn Hữu H có xác lập Hợp đồng tín dụng theo đó ông H có vay của Quỹ tín dụng nhân dân M số tiền 150.000.000 đồng, mục đích vay là để mua bán đất làm gạch, thời hạn trả nợ là ngày 21/01/2016, lãi suất 1,2%/tháng, lãi suất không cố định. Quỹ tín dụng nhân dân M đã giải ngân đủ số vốn vay cho ông Nguyễn Hữu H. Hợp đồng tín dụng giữa hai bên là phù hợp với quy định nên đây là hợp đồng hợp pháp. Theo trình bày của đại diện Quỹ tín dụng nhân dân M tại phiên tòa, sau khi vay, ông H trả lãi đến ngày 22/01/2016, từ ngày 23/01/2016 đến nay ông H chưa trả tiền vốn gốc và lãi, như vậy ông H đã vi phạm Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã giao kết. Do đó,

Quỹ tín dụng nhân dân M khởi kiện yêu cầu ông H thanh toán vốn vay, lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn theo thỏa thuận là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 305, 471, 476 của Bộ luật dân sự, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Ông Nguyễn Hữu H phải thanh toán cho Quỹ tín dụng nhân dân M số vốn vay 150.000.000 đồng, lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn đến ngày xét xử sơ thẩm 01/9/2017 là 52.920.000 đồng.

[3]. Đối với yêu cầu ông H , bà E có nghĩa vụ liên đới trả số tiền còn nợ. Xét thấy, theo hợp đồng tín dụng số TC01800055/HĐTD ngày 21/01/2015 thì người vay vốn là ông Nguyễn Hữu H, nhưng người thừa kế là bà Đặng Thị Chúc E, ông H ,bà E cùng ký tên trong hợp đồng tín dụng. Theo hợp đồng thế chấp số TC01800055/HĐTC ngày 21/01/2015 thì ông H , bà E cùng ký kết hợp đồng này để đảm bảo số tiền vay. Mặt khác, ông H vay vốn là kinh doanh, mua bán đất làm gạch, đây là mục đích nhằm phát triển khối tài sản chung và để tạo ra nguồn thu nhập chủ yếu của gia đình nên ông H , bà E có nghĩa vụ liên đới trả cho Quỹ tín dụng nhân dân M số tiền còn nợ là phù hợp Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình.

[4]. Xét yêu cầu của Quỹ tín dụng nhân dân M yêu cầu ông Nguyễn Hữu H, bà Đặng Thị Chúc E trả lãi theo hợp đồng đã ký kết giữa hai bên là phù hợp pháp luật, có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận. Ông H , bà E phải tiếp tục trả lãi từ ngày 02/9/2017 theo mức lãi suất đã thỏa thuận của hợp đồng tín dụng số TC01800055/HĐTD ngày 21/01/2015 đối với số vốn gốc thực tế còn nợ cho đến khi thanh toán hết nợ gốc.

[5]. Đối với yêu cầu duy trì hợp đồng thế chấp của của Quỹ tín dụng nhân dân M. Khoản vay của ông Nguyễn Hữu H được các bên thống nhất bảo đảm bằng việc thế chấp quyền sử dụng đất số 01032 QSDĐ/oB, diện tích 5.000m^2, số thửa 2013, tờ bản đồ số 02, do UBND huyện Chợ Mới cấp ngày 22/10/1992 cho ông Nguyễn Hữu H.

Theo Hợp đồng thế chấp tài sản số TC01800055/HĐTD ngày 21/01/2015 được ký kết giữa Quỹ tín dụng nhân dân M với ông Nguyễn Hữu H, bà Đặng Thị Chúc E. Hợp đồng thế chấp được giao kết tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, được Phòng công chứng An Giang công chứng và đăng ký giao dịch đảm bảo ngày 21/01/2015. Do đó yêu cầu tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ vay là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 721 Bộ luật dân sự năm 2005, Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006, Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm.

[6]. Về án phí, căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông H , bà E phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 298, 305, 318, 342, 343, 471, 476, 715, 717, 718, 719, 720, 721 Bộ luật dân sự năm 2005;

Điều 26, 35, 39, 147, 228, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 91, Điều 94, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Điều 27 Luật hôn nhân gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1]. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Quỹ tín dụng nhân dân M.

Buộc ông Nguyễn Hữu H, bà Đặng Thị Chúc E có nghĩa vụ liên đới trả cho Quỹ tín dụng nhân dân M 150.000.000 (một trăm năm mươi triệu) đồng nợ gốc và 52.920.000 (năm mươi hai triệu chín trăm hai chục ngàn) đồng tiền lãi.

Tổng cộng: 202.920.000 (hai trăm lẻ hai triệu chín trăm hai mươi ngàn) đồng.

[3]. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số TC01800055/HĐTD ngày 21/01/2015 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

[4]. Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp tài sản số TC01800055/HĐTD ngày 21/01/2015 được ký kết giữa Quỹ tín dụng nhân dân M với ông Nguyễn Hữu H, bà Đặng Thị Chúc E là:

Quyền sử dụng diện tích đất 5.000m^2 số thửa 2013, tờ bản đồ số 02 do UBND huyện Chợ Mới cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01032 QSDĐ/oB ngày 22/10/1992 cho ông Nguyễn Hữu H.

[5]. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Hữu H, bà Đặng Thị Chúc E phải chịu 10.146.000 (mười triệu một trăm bốn mươi sáu ngàn) đồng.

Quỹ tín dụng nhân dân M được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 4.742.000 (bốn triệu bảy trăm bốn mươi hai ngàn) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0013850 ngày 03/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu./.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Thẩm phán đã đóng dấu và ký tên)

Nguyễn Thành Tới